

THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH HÀ GIANG

TS. Đàm Văn Bông

Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang

1. Giới thiệu

Hà Giang là tỉnh miền núi cao, nằm ở cực Bắc Việt Nam; Phía Bắc giáp tỉnh Vân Nam và tỉnh Quảng Tây - Trung Quốc, với trên 277 km đường biên giới. Phía Nam giáp với các tỉnh Tuyên Quang và Yên Bái; Phía đông giáp tỉnh Cao Bằng; phía Tây giáp tỉnh Lào Cai. Tổng diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 7.945,79 km²; dân số trên 73,7 vạn người.

Hà Giang có 10 huyện và một thành phố, với 195 xã, phường, thị trấn. Thành phố Hà Giang là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của Tỉnh. Trong tổng số 11 huyện, thành phố, hiện nay vẫn còn 6 huyện (4 huyện vùng cao núi đá phía Bắc, bao gồm các huyện Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Quản Bạ và 2 huyện vùng núi đất phía Tây là Hoàng su phì và Xín mần) thuộc diện các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ.

Hà Giang là tỉnh có nhiều khó khăn về điều kiện tự nhiên, ở các huyện núi đá, khó khăn nhất là thiếu đất canh tác, thiếu nước sản xuất và sinh hoạt, thời tiết khí hậu lại hết sức khắc nghiệt, mùa Đông thường có sương muối, rét đậm, rét hại. Hai huyện núi đất, do ảnh hưởng của địa hình nên canh tác của đồng bào chủ yếu là trên đất dốc, lại thường xảy ra sạt lở đất, nhất là vào mùa mưa, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản của nhà nước cũng như của nhân dân.

2. Thực trạng phát triển

Trong những năm qua, được sự ủng hộ to lớn của Trung ương Đảng, Chính phủ, các Bộ ngành, các cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức quốc tế, với sự nỗ lực phấn đấu cao độ và quyết tâm không cam chịu đói nghèo, Đảng bộ, Chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Hà giang đã từng bước vượt qua khó khăn, thách thức và giành được những thắng lợi nhất định.

Kinh tế tăng trưởng với tốc độ bình quân 12,7% trong giai đoạn 2006 - 2010, riêng năm 2010 đạt 13,9%. Hiện nay các ngành Dịch vụ chiếm 39%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm 29%; Nông lâm nghiệp chiếm 32% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Tuy nhiên, sự phát triển đó chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh và yêu cầu đặt ra đối với sự phát triển của tỉnh. Những khó khăn thách thức lớn nhất, hiện nay tỉnh Hà giang đang phải đối mặt đó là:

(1) Kinh tế tăng trưởng chủ yếu theo bề rộng, thiếu tính bền vững. Hàm lượng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong các giá trị gia tăng còn thấp, vì vậy khả năng cạnh tranh của từng sản phẩm cũng như toàn bộ nền kinh tế không cao.

(2) Do nhiều nguyên nhân, cả chủ quan và khách quan, việc kêu gọi, thu hút các nguồn lực để khai thác, phát huy các tiềm năng, thế mạnh, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn hạn chế.

(3) Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu, tỷ lệ lao động qua đào tạo mới đạt 30%. Đây là trở ngại lớn đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội bền vững ở địa phương.

Chính vì vậy, đến nay, đời sống của đại bộ phận nhân dân vẫn hết sức khó khăn, thu nhập bình quân đầu người về lương thực mới đạt 460 kg/người/năm và thu nhập về tiền mới đạt 7,5 triệu đồng/người/năm (khoảng 350 USD, mới xấp xỉ 1/3 so với bình quân chung của cả nước). Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí giai đoạn 2011 - 2015) vẫn còn rất cao, trên 41,8%.

Để có cơ sở cho các nhà khoa học, nhà quản lý, các doanh nghiệp, doanh nhân đóng góp ý kiến với tỉnh Hà giang về định hướng phát triển, những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cần phải triển khai thực hiện để trong thời gian tới, Hà giang có thể bứt phá đi lên, thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển với các tỉnh bạn, Tôi xin trao đổi về một số vấn đề sau:

3. Tiềm năng và lợi thế của tỉnh Hà giang

a) Trong lĩnh vực Nông lâm nghiệp

- Hiện nay, năng suất của các loại cây trồng chính như Lúa, Ngô, Đậu tương, Chè vv... ở Hà giang còn thấp so với các tỉnh trong khu vực; chủng loại cây trồng, nhất là các loại cây như dược liệu, rau, hoa, quả trái vụ chưa nhiều, nếu được đầu tư, tác động bằng các giải pháp sinh học thì hiệu quả kinh tế chắc chắn sẽ được nâng lên đáng kể.

- Phát triển chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi đại gia súc ở các huyện vùng cao, là một thế mạnh của Hà giang, bởi giống Bò ở đây có tầm vóc lớn, thịt ngon, chất lượng cao. Tuy nhiên ở Hà giang chưa có bất kỳ một cơ sở chế biến thực phẩm hoặc chế biến thức ăn gia súc nào. Mặt khác, mặc dù toàn tỉnh hiện có trên 60 vạn con gia súc, 1,3 triệu con gia cầm, nhưng hình thức chăn nuôi chủ yếu là ở các hộ gia đình, các mô hình trang trại chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa như Lợn siêu nạc, Gà siêu trứng vv... hầu như không có. Nếu đầu tư vào lĩnh vực này, các doanh nghiệp sẽ hạn chế được rất nhiều đối thủ cạnh tranh.

b) Đối với lĩnh vực Công nghiệp

- Hà giang, đã và đang hình thành nhiều vùng nguyên liệu cho công nghiệp chế biến như: vùng Chè trên 1,6 vạn ha ở các huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị

Xuyên, Hoàng Su Phì; cam quýt trên 5 ngàn ha ở Bắc Quang, Vị Xuyên; vùng đầu tương trên 2 vạn ha; cây cao su quy hoạch phát triển 1 vạn ha, đã trồng được gần 3 ngàn ha; rừng nguyên liệu giấy và nguyên liệu cho chế biến gỗ khoảng 12 vạn ha; ngoài ra còn hơn 1,5 vạn ha đất chưa sử dụng, được quy hoạch cho trồng rừng kinh tế, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành công nghiệp chế biến.

- Về Thủy điện: mạng lưới sông suối ở Hà Giang, tuy diện tích lưu vực không lớn, nhưng lại có độ dốc lớn, nhiều thác ghềnh, nên rất có tiềm năng về phát triển Thủy điện vừa và nhỏ. Ngoài các nhà máy Thủy điện nhỏ đã đưa vào vận hành, khai thác có hiệu quả như: Nậm Mu, Nậm Má, Thác Thủy, Thủy điện 302, Thủy điện 304; hiện còn 69 dự án Thủy điện theo quy hoạch được duyệt với tổng công suất lắp máy 753,5 MW (bao gồm 4 dự án chuẩn bị hoàn thành, 16 dự án đang đầu tư xây dựng, 9 dự án đang tiến hành lập thiết kế cơ sở và 40 dự án chưa triển khai).

- Về tài nguyên khoáng sản: Hà Giang có nguồn tài nguyên khoáng sản hết sức đa dạng, phong phú, đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp khai thác, tuyển luyện, chế biến khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng. Một số có trữ lượng tương đối lớn, hàm lượng tương đối cao như Sắt (tổng trữ lượng cấp C1, C2, C3 gần 150 triệu tấn; hàm lượng từ 41 đến 57,5%), Mangan (trữ lượng khoảng trên 5 triệu tấn; hàm lượng từ 20 đến 35%), Chì - Kẽm (trữ lượng gần 2 triệu tấn, hàm lượng thấp nhất là 5%, cao nhất 35%) vv... Hiện nay, ngoài quy hoạch về khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến Sắt, Chì - Kẽm, Ăng ti mon, Mangan và quy hoạch về các khoáng sản phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng đã được phê duyệt, tỉnh Hà Giang đang tiến hành lập các loại quy hoạch về Bô xít, Thiếc, Wolfram, Vàng, Cao lanh vv... làm cơ sở cho việc cấp phép hoạt động khoáng sản trong thời gian tới.

- Các khu - cụm công nghiệp hiện cũng đang được lập quy hoạch chi tiết và đầu tư xây dựng như Khu công nghiệp Bình Vàng, Cụm công nghiệp Nam Quang; Các cụm công nghiệp ở Minh Sơn - Bắc Mê; Thuận Hòa, Tùng Bá - Vị Xuyên, Ngọc Đường - Thành phố Hà Giang vv...

c) Về Dịch vụ và du lịch:

- Hà Giang có cặp cửa khẩu Quốc gia Thanh thủy - Thiên Bảo (nằm trên trục Quốc lộ 2, cách Thành phố Hà Giang 25 km về phía Tây Bắc) đã được Chính phủ quy hoạch phát triển thành cửa khẩu Quốc tế; 7 huyện biên giới, mỗi huyện đều có một cửa khẩu chính; các xã biên giới đều có các chợ biên mậu hoặc lối mở. Hàng năm, giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh đạt từ 250 - 280 triệu USD/năm. Cơ sở hạ tầng ở các cửa khẩu, chợ đường biên đang được quy hoạch và từng bước đầu tư xây dựng; Với thiện chí và mong muốn mời gọi được nhiều nhà đầu tư đến với Hà Giang, hiện nay Tỉnh đang tiến hành các bước để sát nhập các Trung tâm tư vấn xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch ở các ngành thành một Trung tâm “Giao dịch một cửa” về tư vấn đầu tư và xúc tiến thương mại, du lịch trực thuộc UBND tỉnh, đồng thời tập trung chỉ đạo các ngành chức năng tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát,

sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu và các hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch.

- Trên địa bàn tỉnh Hà Giang, có 22 dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa đặc trưng, tạo thành những giá trị văn hóa hết sức phong phú và tiêu biểu ở Hà Giang. Mặt khác, với nhiều danh lam thắng cảnh như Cột cờ Lũng Cú, Khu di tích kiến trúc văn hóa nhà Vương ở Đồng Văn; đình Mã Pì Lèng huyện Mèo Vạc; núi Đồi, cổng trời huyện Quản Bạ; Núi Cấm, Hồ Noong ở Thành phố Hà Giang; khu suối khoáng Quảng Ngần huyện Vị Xuyên; di tích lịch sử Cấn Bắc Mê; Thác Thủy, Hồ Quang Minh ở Bắc Quang vv... và rất nhiều hang động castơ với vẻ đẹp hoang sơ đã để lại ấn tượng hết sức sâu sắc cho những ai đã từng một lần đến với Hà Giang. Đặc biệt, sau gần 3 năm chuẩn bị, đến năm 2010, 4 huyện thuộc vùng Cao nguyên đá Đồng Văn, đã được công nhận là thành viên của mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu. Đây là cơ hội lớn để phát triển các loại hình du lịch nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương nói chung.

4. Định hướng phát triển và những vấn đề tỉnh đang quan tâm

4.1. Định hướng phát triển

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2015 là “Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Tập trung mọi nguồn lực, với quyết tâm chính trị cao để tạo sự chuyển biến tích cực về cơ cấu kinh tế theo hướng Dịch vụ, Công nghiệp - Xây dựng, Nông lâm nghiệp; phấn đấu giá trị tăng thêm của các nhóm ngành, thu nhập bình quân đầu người, thu ngân sách trên địa bàn đều tăng gấp đôi so với năm 2010; đảm bảo chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Tình hình chính trị, xã hội luôn ổn định, tạo môi trường tốt nhất cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao về mọi mặt. Tạo tiền đề vững chắc, tạo bước phát triển nhanh và bền vững, nhanh chóng thu hẹp chênh lệch về trình độ phát triển so với các tỉnh trong khu vực và sớm thoát khỏi tình đặc biệt khó khăn, kém phát triển”. Theo đó, một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2015 cần đạt được là:

Tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm bình quân hàng năm đạt 14,6%, trong đó:

- + Các ngành Dịch vụ tăng 17,5%
- + Công nghiệp - Xây dựng tăng 19,5%
- + Nông lâm nghiệp tăng 5,5%

Cơ cấu kinh tế:

- + Dịch vụ chiếm 39,5% (hiện nay là 38,5%)
- + Công nghiệp - Xây dựng chiếm 34,1% (hiện nay là 29%)

+ Nông lâm nghiệp còn 26,4% (hiện nay là 32%)

Thu nhập bình quân đầu người đạt 18 triệu đồng trở lên

Với khẩu hiệu hành động “Quyết tâm không cam chịu đói nghèo; biến khó khăn thành cơ hội phát triển; vì Hà giang phát triển, hãy làm việc nhiều hơn, tốt hơn, hiệu quả hơn”. Đại hội Đảng bộ tỉnh đã xác định **Tám khâu đột phá** gồm:

1. Đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng Giao thông
2. Đột phá về sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chế biến
3. Đột phá về sản xuất Công nghiệp có thể mạnh và hiệu quả cao của tỉnh
4. Đột phá về thị trường và đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng cho Dịch vụ, Du lịch
5. Đột phá về xây dựng nông thôn mới gắn với quy tụ dân cư, phát triển đô thị
6. Đột phá về ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống
7. Đột phá về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm
8. Đột phá về xây dựng Đảng, nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng; về tính gương mẫu của cán bộ đảng viên, cấp ủy viên.

và **mười lăm chương trình trọng tâm** trong giai đoạn 2011 - 2015 đó là:

1. Chương trình sản xuất lúa, ngô hàng hóa
2. Chương trình trồng rừng kinh tế; bảo vệ phát triển rừng đầu nguồn; trồng rừng cảnh quan; xây dựng hồ chứa nước sinh hoạt ở các huyện vùng cao núi đá
3. Chương trình trồng cây Cao su
4. Chương trình trồng cây cải dầu ở 4 huyện vùng cao núi đá
5. Chương trình chăn nuôi đại gia súc
6. Chương trình phát triển Công nghiệp thủy điện, khai khoáng, chế biến
7. Chương trình xây dựng và phát triển cửa khẩu biên giới; kinh tế biên mậu và hội nhập kinh tế quốc tế
8. Chương trình phát triển văn hóa gắn với du lịch
9. Chương trình quy tụ dân cư sống rải rác ở các sườn núi cao và vùng có nguy cơ sạt lở, lũ quét về sống tập trung tại thôn bản
10. Chương trình xây dựng nông thôn mới và phát triển đô thị
11. Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững

12. Chương trình đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế - kế hoạch hóa gia đình

13. Chương trình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn

14. Chương trình nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn và quản lý

15. Chương trình xây dựng khu vực phòng thủ quốc phòng - an ninh vững chắc.

4.2. Những vấn đề quan tâm hiện nay của Hà Giang:

- Chiến lược phát triển của tỉnh Hà Giang trong giai đoạn 2011 - 2020 có tính đến 2030 là gì? Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đặt ra như đã nêu trên đã phù hợp chưa?

- Giải pháp để tạo bước đột phá trong tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, năng suất, chất lượng và hiệu quả?

- Giải pháp và chính sách phát triển nguồn nhân lực?

- Giải pháp cho việc nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở xã, phường, thị trấn?

- Làm thế nào để phát huy mạnh mẽ vai trò của khoa học, công nghệ trong sản xuất và đời sống?

- Làm thế nào để khai thác có hiệu quả tiềm năng về du lịch của Cao nguyên đá Đồng văn - Công viên địa chất toàn cầu mà vẫn bảo tồn được các giá trị địa chất, địa mạo và bản sắc văn hóa các dân tộc?

- Các giải pháp về cơ chế chính sách, liên kết vùng, đầu tư cơ sở hạ tầng vv... nhằm khai thác có hiệu quả lợi thế về cửa khẩu, đáp ứng yêu cầu phát triển?

- Giải pháp khai thác tiềm năng, lợi thế của Hà Giang để phát triển công nghiệp bền vững, khắc phục tình trạng một tỉnh giàu khoáng sản nhưng lại nghèo nhất trong cả nước?

- Giải pháp khoa học công nghệ để giải quyết vấn đề nước sinh hoạt cho 04 huyện vùng cao núi đá của tỉnh Hà Giang (hiện nay mức hưởng thụ của một người dân mới đạt 30 lít/người/ngày)?

- Những cây trồng, vật nuôi nào có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên của Hà Giang và có thể phát triển thành hàng hóa?

- Hà Giang có 4 huyện vùng cao núi đá và 2 huyện vùng cao núi đất, với trên 37 vạn dân sinh sống. Đặc biệt, ở 4 huyện vùng cao núi đá, nhu cầu về chất đốt, vật liệu xây dựng là rất lớn. Giải quyết vấn đề chất đốt cho đồng bào các huyện vùng cao như thế nào để vừa bảo vệ được rừng, vừa bảo vệ được môi trường sinh thái, vừa phù hợp với thu nhập và tập quán của đồng bào, nhất là các hộ nghèo?

- Kinh nghiệm, cách thức tiếp cận với các nguồn vốn ODA, FDI; Đầu tư theo các hình thức BOT, BTO, BT.

5. Trách nhiệm và cam kết của Tỉnh Hà giang

(1) Tập trung làm tốt công tác quy hoạch, công bố công khai rộng rãi các quy hoạch được duyệt, các danh mục dự án kêu gọi thu hút đầu tư, đồng thời thường xuyên cung cấp các thông tin về mục tiêu và yêu cầu đầu tư, về thủ tục hành chính trong đầu tư, về trách nhiệm của các ngành, các huyện thị trong tỉnh đối với từng công đoạn trong quá trình đầu tư cũng như trách nhiệm của doanh nghiệp đối với địa phương khi tham gia đầu tư trên địa bàn làm cơ sở cho các doanh nghiệp lựa chọn cơ hội đầu tư. Nghiên cứu ban hành quy định về lựa chọn các nhà đầu tư để vừa đảm bảo tính minh bạch, vừa tạo điều kiện cho các nhà đầu tư có ý định đầu tư nghiêm túc và lâu dài tại Hà Giang, có đủ năng lực tài chính, khả

(2) Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng:

- Giải quyết các vấn đề liên quan đến đầu tư, thành lập doanh nghiệp tập trung vào một đầu mối, đó là Trung tâm tư vấn và xúc tiến đầu tư phát triển tỉnh Hà Giang.

- Rút ngắn 1/3 thời gian giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định của Trung ương

- Xử lý nghiêm những hành vi quan liêu, cửa quyền, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức khi thực thi công vụ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành nhằm tạo điều kiện thuận lợi và xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc, kiến nghị của các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

(3) Thực hiện đồng bộ, nhất quán các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật đầu tư, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh nhằm tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, phù hợp với các quy định của Pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Thay mặt Đảng bộ, Chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới của các đồng chí lãnh đạo Đảng, nhà nước, các Bộ, Ngành Trung ương, các Viện nghiên cứu, trường Đại học, các tổ chức quốc tế, các nhà quản lý, nhà khoa học, các doanh nghiệp trong và ngoài nước, trong thời gian qua đã luôn quan tâm giúp đỡ, chia sẻ, động viên và ủng hộ tỉnh Hà Giang.

Với ý thức cầu thị và vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của đồng bào các dân tộc trong tỉnh, chúng tôi mong muốn ngay tại Hội thảo này, cũng như sau này tỉnh Hà Giang sẽ luôn nhận được sự chia sẻ và những đóng góp quý báu của các quý vị đại biểu đối với sự phát triển của tỉnh nhà.